

Đầu thập niên 1940, có bài hát tiếng Pháp “*Le rêve vaincu*”. Lãng mạn và tuyệt vời.

“*La nuit glisse son voile sur sa pudeur, et je rêve au rêve vaincu, ce rêve qui ferait mon bonheur, presque mort sans avoir vécu. Un rayon d'étoile soudain effleure mon pauvre coeur, bien convaincu. Il n'est qu'un rêve que l'on pleure, celui que l'on n'a pas vécu.*”

Một nhạc sĩ (Thẩm Oánh?) đã đặt lời Việt như sau: “*Màn trắng vờn ánh mây lướt trên ngàn hoa héo / tìm thao thức và mơ ước đầu đầu / âm thầm chim khóc sương khàn hơi yếu / như van xin trắng bết đi nguồn sâu./ Trong đêm mơ ánh sao rơi mờ, mơ hồn thắm trong giờ mà người, cảnh sống trong mơ /. Tình ơi thôi chớ mang đến đau thương / hồn ơi thôi chớ vang tiếng đau thương.* (1).

Lời Việt tuy hay, nhưng không nói lên được niềm đau của người ôm một giấc mơ. Giấc mơ hạnh phúc của đời mình. Giấc mơ mà mình không đạt được (*rêve vaincu*). Giấc mơ mà mình không quên đi được (*rêve vaincu*). Giấc mơ suốt đời ám ảnh mình (*rêve vaincu*). Và người ấy đã phải đi gần hết cuộc đời, mới chợt thấy rằng mình đã không hề được sống.

Có lẽ tôi đã hiểu lầm lời ca tiếng Pháp, qua tâm tư riêng mình? Từ gần nửa thế kỷ nay, tôi vẫn hát bài hát ấy bằng tiếng Pháp, với tâm tư ấy. Điệu nhạc cung La Thứ (*A Flat*) buồn da diết.

Và đêm nay, điệu nhạc lại càng buồn da diết, khi tôi nhìn hình hài còm cõi của Văn Cao.

#### NGUYỄN VĂN CHỨC

nghe tiếng nói hấp hối của Văn Cao, và nghe lại những bản nhạc một thời của Văn Cao.

\*

Cuốn video Văn Cao mang tên “*Giấc Mơ Một Đời Người*”, do bộ Thông Tin Văn Hóa Việt Cộng ấn hành, mở đầu với câu thơ của Văn Cao:

“*Dưới mái nhà,  
một người đang ngủ  
với giấc mơ của những ngôi sao*”  
Chúng ta hãy cùng xem.

Hình ảnh bắt đầu. Một căn nhà nghèo nàn, một chiếc dương cầm cũ kỹ, và một Văn Cao già nua. Qua khung cửa sổ trên cao, là một mảnh trời nhỏ. Tiếng tích tắc của chiếc đồng hồ cũ kỹ rơi đều đều trong không gian cô đơn. Chiếc kim giờ chỉ bảy giờ sáng. Văn Cao nằm ngủ, hai tay vắt trên trán. Ánh mặt trời ban mai chiếu qua cửa sổ. Văn Cao bỗng giật mình thức giấc, hốt hoảng trở về với thực tại. Giấc mơ của những ngôi sao bỗng tan tành vỡ vụn. Vỡ vụn trong những âm thanh nhức nhối của một thời.

Vỡ vụn trong những *Suối Mơ, Thiên Thai, Buồn Tàn Thu, Cung Đàn Xưa, Thu Cô Liêu, Đàn Chim Việt, Trương Chi và Sông Lô*, những tác phẩm đã đưa Văn Cao

lên đỉnh cao của âm nhạc cải cách. Và đã biến Văn Cao thành huyền thoại một thời.

Bộ thông tin văn hóa Việt Cộng - do tên cải lương Nguyễn Tăng Hích, bí danh Trần Hoàn chủ trì - đã cho xuất cảng *Video Văn Cao* (gồm 7 bài hát nói trên), để khoe với bà con hải ngoại rằng: Văn Cao là một thiên tài âm nhạc, và thiên tài ấy có được là nhờ đảng nhờ bác, nhờ chế độ cờ đỏ sao vàng.

Nhưng, cuốn video lại là một phủ nhận phủ phàng. Nó nhổ vào mặt bác, nhổ vào mặt đảng, nhổ vào mặt tổ quốc xã hội chủ nghĩa, nhổ vào mặt lá cờ đỏ sao vàng.

Thật vậy, những bài *Suối Mơ, Thiên Thai, Buồn Tàn Thu, Cung Đàn Xưa, Thu Cô Liêu, Đàn Chim Việt* và *Trương Chi* đã được hình thành trong môi sinh nhân bản của Con Người viết hoa, Con Người với kích thước thân linh, cái kích thước đã làm nên tinh hoa của nhân loại, và cũng là cái kích thước mà chủ nghĩa Mác Lê đã tìm mọi cách để hủy diệt. Những tình khúc ấy chào đời trước khi bộ mặt súc vật của chế độ mang tên xã hội chủ nghĩa xuất hiện trên quê hương VN.

Hãy đơn cử tình khúc “*Suối Mơ*”. Văn Cao tâm sự:

“*Bài này thì thật huyền ảo, tưởng như huyền ảo nhưng lại rất thật. Năm ấy mình vừa 18 tuổi, làm hướng đạo sinh trong đoàn của cụ Hoàng Đạo Thúy. Mình leo một mạch lên thẳng cột 1000 mét ở núi Tân Viên. Cảnh trí thật tráng lệ và kỳ diệu. Hôm ấy là cuối thu, nhưng may thay, lại là hôm nắng đẹp. Từ trên đỉnh cao Tân Viên nhìn xuống, hàng ngàn con suối nhỏ uốn lượn quanh núi, công nắng chảy xuống. Tiếng chim hót, hoa rừng ngát thơm. Thần tiên quá, cái mộng mơ trong nét nhạc đã đến với mình. Mình còn nhớ những câu như mộng mà lại như thực “Suối mơ bên rừng thu vắng, dòng nước trôi lững lờ ngoài nắng” (Văn Nghệ, Cơ Quan Ngôn Luận Của Hội Nhà Văn VC, số 231 1993, trang 4).*”

Những bài *Thiên Thai, Buồn Tàn Thu, Thu Cô Liêu, Đàn Chim Việt* và *Trương Chi*, cũng được viết vào khoảng thời gian đó, trước khi có Bác có đảng. Và cũng lãng mạn đầy tình người, cái lãng mạn và tình người không có trong chế độ súc vật chó đẻ cờ đỏ sao vàng.

Ngay cả bài *Trường Ca Sông Lô*, viết năm 1947 (bài hát chót trong cuốn video Văn Cao) cũng xuất phát từ tinh thần ái quốc của những thanh niên Việt Nam lao mình vào cuộc kháng chiến chống Pháp hồi cuối thập niên 1940. Không hơi hớm gì đến bác, đến đảng và cái chế độ súc vật chó đẻ cờ đỏ sao vàng.

\*

Văn Cao, tên thật là Nguyễn Văn Cao, sinh tại Hải Phòng trong một gia đình túng quẫn.

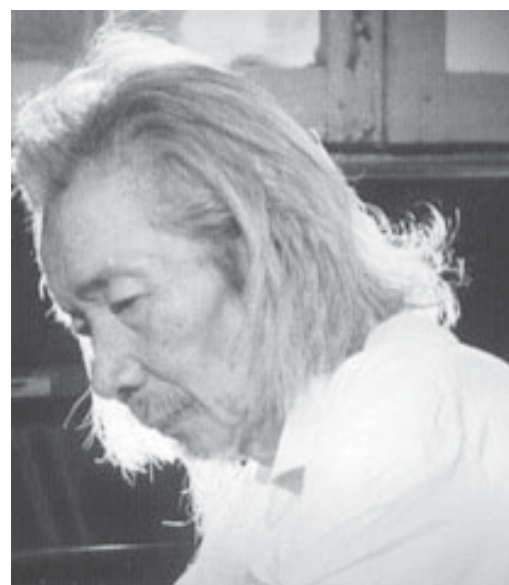
Sinh năm nào, không ai biết rõ.

Theo một tờ báo đón gió tại hải ngoại của nhóm Khánh Trường, Nhật Tiến - thì Văn Cao sinh năm 1921. *Tờ Văn Nghệ*

Nguyễn Văn Chức

## Văn Cao

## & GIẤC MƠ CỜ ĐỎ SAO VÀNG



của hội nhà văn Việt Cộng, số 40/1992, thì lại viết: “*Ngày chủ nhật 20-9-1992, tại nhà riêng nhạc sĩ Văn Cao, đông đảo các nhạc sĩ, nhà thơ, nghệ sĩ, nhà nghiên cứu nghệ thuật và bạn bè thân hữu đã tổ chức một buổi gặp gỡ mừng nhạc sĩ Văn Cao 70*”.

Tức là: Văn Cao sinh năm 1922.

Nhưng cũng tờ Văn Nghệ, số 28/1/1993, thì lại viết: “*Đảng và nhà nước đã quyết định trao tặng nhạc sĩ Văn Cao - tác giả bài hát Tiến Quân Ca, nay là quốc ca của nước CHXHCNVN - huân chương độc lập hạng nhất, nhân dịp nhạc sĩ tròn 70 tuổi. Ngày 29-6-1993, hội nhạc sĩ VN đã long trọng tổ chức lễ trao tặng*”

Tức là: Văn Cao sinh năm 1923.

Sở dĩ tôi phải dài dòng về năm sinh của Văn Cao, là để nói lên một sự thật chua chát: Văn Cao chẳng là gì đối với đảng và nhà nước. Văn Cao được đặt ngang hàng với những đặc công Trần Văn Đương, Nguyễn Văn Trỗi (kẻ ám sát hụt Mc Namara). Những đặc công này cũng đã được đảng và nhà nước trao tặng huân chương độc lập hạng nhất. Riêng Nguyễn Văn Trỗi lại còn có ảnh in ra hàng triệu tấm để các thanh thiếu niên giữ làm kỷ niệm. Và trên tấm ảnh, có chữ viết tay của tên giặc già Hồ Chí Minh: “*Vì tổ quốc, vì nhân dân, liệt sĩ Nguyễn Văn*

*Trời đã anh dũng đấu tranh chống đế quốc Mỹ đến hơi thở cuối cùng. Chí khí liêm liệt của anh hùng Trời là tấm gương cách mạng sáng ngời cho mọi người yêu nước, nhất là cho các cháu học tập.* (Chung Một Bóng Cờ, trang 939, 940).

Văn Cao cũng như các văn nghệ sĩ khác, chỉ là những đặc công văn hóa, những tên cần vụ của đảng và nhà nước. Cho nên, sinh năm nào, đảng và nhà nước không cần biết rõ.

\*

Văn Cao gia nhập tổ ám sát nội thành Hà Nội của Mặt Trận Việt Minh năm 1943, do sự móc nối của Vũ Quý. Sau một thời gian, Văn Cao được giao trách nhiệm sáng tác khúc quân hành cho *Khóa Quân Chính Kháng Nhật*. Đó là bài *Tiến Quân Ca*, sau này trở thành quốc ca của nước VN Dân Chủ Cộng Hòa Chó Đẻ Cờ Đỏ Sao Vàng.

Và Văn Cao đã đi vào lịch sử của đảng CSVN.

Nhưng, ai là tác giả bài hát?

Năm 1976, tờ *Tiền Phong* ở Hà Nội đăng một bài viết nhan đề “*Bài Tiến Quân Ca Có Hai Tác Giả*”. Theo bài viết, thì nhạc là của Văn Cao, và lời ca là của Đỗ Long, tức Đỗ Hữu Ích.

Văn Cao đã vội vã lên tiếng:

*“Tôi viết Tiến Quân Ca năm 1944 theo yêu cầu của đồng chí Vũ Quý, ban cán sự của thành uỷ Hà Nội lúc bấy giờ. Khi ấy, Đỗ Hữu Ích còn chưa giác ngộ cách mạng, tôi và anh ta quen nhau tại Hải Phòng. Vì có tiền, anh ta đứng ra xuất bản một số bản nhạc của tôi.”*

Đọc lời minh xác nói trên, người ta phải hiểu rằng: Đỗ Hữu Ích chỉ là người đứng ra xuất bản, không dính dáng gì đến nhạc và lời ca của bài Tiến Quân Ca.

Nhưng Văn Cao lại vô tình xác nhận một sự thật. Theo Văn Cao thì năm 1944, khi được in và phổ biến, bài *Tiến Quân Ca* có ghi rõ: “*Nhạc của Anh Thọ, lời của Anh Dung*”. Văn Cao còn xác nhận: Anh Thọ là bí danh của chính Văn Cao, còn Anh Dung là bí danh của Đỗ Hữu Ích.

Vụ tác quyền của bài Tiến Quân Ca bùng nổ, vì nạn tranh ăn và bêu xấu nhau trong hàng ngũ các bộ văn nô.

Năm 1992, Ban Bảo Hộ Quyền Tác Giả Việt Nam (viết tắt: *Ban Bảo Hộ*) của nhà nước đã nhân danh đảng, xử Văn Cao thắng kiện. Và đây là phán quyết của *Ban Bảo Hộ*:

*“Cho tới nay, không có một bằng chứng khách quan và có giá trị nào để có thể từ đó công nhận ông Đỗ Hữu Ích là tác giả lời bài Tiến Quân Ca. Tác giả duy nhất và hợp pháp đối với bài Tiến Quân Ca, đồng thời cũng là quốc ca nước CHXHCNVN, cho tới nay cả phần nhạc lẫn phần lời là của nhạc sĩ Văn Cao.”* (Văn Nghệ số 15/1992, tr, 2).

Người ta thắc mắc. Tại sao không để toà án tư pháp phán quyết, dù là toà án dép râu nón cối của chế độ cờ đỏ sao

vàng? Tại sao *Ban Bảo Hộ* lại phán quyết thay cho toà án. Tại sao *Ban Bảo Hộ* dám nói rằng không có bằng cứ khách quan và chủ quan? Bằng cứ còn đấy. Đó là bản in của bài Tiến Quân Ca năm 1944. Nếu bản in thất lạc, thì cũng còn lời xác nhận của chính Văn Cao về bí danh Anh Thọ và Anh Dung in trên bài hát.

\*

Trong thời kháng chiến, Văn Cao đã viết những bài rất hay như: *Không Quân VN, Hải Quân VN, Chiến Binh VN, Chiến Sĩ VN*. Và cũng viết những bài ca vì nghĩa vụ như: *Tiến Về Hà Nội, Toàn Quốc Thi Đua, Dưới Lá Cờ Đảng, Mơ Liên Xô, Anh Bộ Đội Cụ Hồ*.

Năm 1948, sau “chiến thắng Thất Khê”, trên đường về chiến khu, Văn Cao viết bài hát “*Ca Ngợi Hồ Chủ Tịch*”, bài hát đã làm đẹp lòng đảng và bác Hồ chỗ chỗ không ít.

*Người về đem tới ngày vui mùa thu nắng cỏ Ba Đình. Với tiếng Người còn dịu dàng hơn tiếng đất trời. Người về mang tới xuân đời. Từ đất nước cằn, từ bùn lầy, cả cuộc đời vùng lên.*

Trong trường hợp nào Văn Cao đã viết bài hát nói trên? Chúng ta hãy đọc:

*“Lộ trình trở về chiến khu của Văn Cao trùng với lộ trình của những đoàn thương binh mặt trận. Họ rớm máu toàn thân. Họ cụt lia tay chân. Họ, trong số họ, có những người chỉ con thoi thóp chờ nhắm mắt. Nhưng tất cả họ, dù đã kề bên cái chết, vẫn chung một ước nguyện làm sao được nghe tiếng nói của Bác...”* (Văn Nghệ, số 38, ngày 18/9/1993, trang nhất)

Chúng ta thấy rõ: Văn Cao đã viết bài hát “*Ca Ngợi Hồ Chí Minh*” như thi hành một nghĩa vụ đối với đảng, để anh em bộ đội cùng hát lên, và để khi hát lên, anh em sung sướng tưởng như được nghe tiếng bác.

\*

Tháng 7-1954, bộ đội Việt Cộng tiến vào Hà Nội với bài hát của Văn Cao.

*“Trùng trùng quân đi như sóng, lớp lớp đoàn quân tiến về, chúng ta đi nghe vui lúc quân thù đầu hàng[...] Hà Nội bừng vang tiếng quân ca, chúng ta ươm lại hoa”*

Nhưng “ươm hoa” chưa thấy, chỉ thấy “mưa sa trên màu cờ đỏ”, chỉ thấy hận thù chất ngất, chỉ thấy “cờ đỏ nhe răng cười hềnh hếch”. Bộ mặt súc vật của cộng sản hiện nguyên hình.

Văn Cao bưng tỉnh, Văn Cao lao đầu vào một cuộc đấu tranh mới, cuộc đấu tranh của “những con người thật của chúng ta”. Cuộc đấu tranh ấy mang tên *Nhân Văn Giai Phẩm*.

Hàng trăm văn nghệ sĩ bị bắt, bị nhốt, bị đưa đi cải tạo, bị “đưa đi thực tế”. Văn Cao sống sót. Nhưng từ đó giấc mơ của những ngôi sao đã chết hẳn. Những ngôi sao của Văn Cao đã biến thành toàn màu đỏ, trên một nền trời toàn màu đỏ, đỏ như máu, nhe răng cười hềnh hếch.

Năm 1990, theo lời “yêu cầu” của đảng và nhà nước, Văn Cao đã thực hiện

một công trình vĩ đại. Văn Cao đã dùng tài hội họa của mình để vẽ bức ảnh Hồ chí Minh. Văn nô Việt Cộng Nguyễn Thuỵ Kha viết về sự cố này như sau:

*“Sau bức chân dung bằng âm thanh này (tức là bài hát “Ca Ngợi Hồ Chủ Tịch”, chú thích của tôi, Nguyễn Văn Chức), cho mãi đến năm 1980, nghệ sĩ đa tài Văn Cao mới thực hiện một bức chân dung Hồ Chủ Tịch bằng hội họa. Nghe bài hát và nhìn bức họa, thấy có một cái gì gắn bó máu thịt rất thống nhất trong Văn Cao đối với Hồ Chủ Tịch”.* (Văn Nghệ, số 38 năm 1993).

Năm 1993, Văn Cao được nhà nước cho đi thăm Sài Gòn của Miền Nam. Văn Cao tâm sự: “*Đời tôi chỉ toàn lận đận, ngoài vợ tôi, chửa đâu tôi yêu bằng ở đây, miền Nam thành phố này*”. (Tuổi Trẻ, số 31/1993).

Phải chăng đó là sự nghiêng mình thâm lặng của con người Văn Cao đối với một Miền Nam dân chủ, chống cộng và đầy tình người?

\*

Đặc công Nguyễn Văn Trỗi đã khóc trên vai tôi (Nguyễn Văn Chức) vài ngày trước khi bị hành quyết tại pháp trường cát, Bùng Binh Chợ Bến Thành. Khóc vì đã đại đột đi theo VC, để rồi phải chết nhục nhã và hối hận suốt đời.

Đặc công Trần Văn Đang đã khóc với tôi, vài phút trước khi bị hành quyết tại pháp trường cát. Khóc vì đã đại đột đi theo VC, để rồi phải chết nhục nhã và hối hận suốt đời.

Chắc hẳn Văn Cao cũng đã nhiều lần khóc thầm. Khóc vì đã đại đột đi theo CS, để phải sống như con vật và uống phí một đời tài hoa.

Năm 1997, Văn Cao chết. Đám ma được Việt Cộng tổ chức linh đình. Người ta đếm được khoảng 50 xích lô đạp. Trên mỗi xích lô, có hai vòng hoa.

Tôi nhớ đến lời đại văn hào Graham Greene nói với tôi năm 1951, lúc tôi là một sinh viên sĩ quan trừ bị Nam Định. “*Chế độ cộng sản tàn phá con người một cách khủng khiếp. Nó có thể tiêu diệt ý thức tội lỗi trong con người. Con người có thể bị hạ thấp xuống hàng động vật, và trở nên xa lạ với những giá trị tinh thần, xa lạ với liêm sỉ*”.

\*

### Thay Cho Lời Kết

Có người đã ca tụng Văn Cao là bậc thầy Phạm Duy, về âm nhạc cũng như về nhân cách.

Riêng tôi, xin suy nghĩ thêm: Phạm Duy và gia đình đã được sống trong môi sinh nhân bản tự do của Người Quốc Gia và được Người Quốc Gia đùm bọc. Văn Cao không có được cái may mắn đó.

Văn Cao cũng không có được cái lưu manh, cái vô liêm sỉ, cái nhớp nhúa, cái vô đạo, cái hèn hạ, cái vô luân. Để trở thành đứa vô ơn và phản bội.

*Nguyễn Văn Chức*